

# **ĐIỀU LỆ**

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ TỈNH CÀ MAU**

\*\*\*\*\*

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND  
ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân Tỉnh Cà Mau).

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Tên gọi, trụ sở, vị trí, mục đích và phạm vi hoạt động**

1. Tên gọi: Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Tỉnh Cà Mau.

+ Tên giao dịch quốc tế: Ca Mau Cooperative Assistance Fund.

+ Tên viết tắt: (CMCF).

2. Địa chỉ trụ sở: 194, Phan Ngọc Hiển, Phường 6, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: (0780). 3835507 ; (0780). 3565035 ; Fax: (0780). 3830188

3. Vị trí:

- Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính Nhà nước trực thuộc Liên minh HTX Tỉnh Cà Mau, được thành lập theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15 tháng 04 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Cà Mau.

- Quỹ có tư cách pháp nhân; có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán riêng; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại.

4. Mục đích:

- Tiếp nhận nguồn vốn điều lệ do ngân sách tỉnh cấp; huy động các nguồn vốn khác theo quy định của Pháp luật để phục vụ cho các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh.

- Quỹ cho vay ưu đãi để mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh.

+ Giúp kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có điều kiện hoạt động sản xuất, kinh doanh bằng số vốn do Quỹ cho vay có hoàn lại vốn và lãi.

+ Giúp xã viên, thành viên thuộc kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có điều kiện tạo thêm công ăn việc làm, cải thiện thu nhập cho gia đình và bản thân bằng công sức, năng lực của mình, góp phần xoá đói giảm nghèo và giảm tình trạng thất nghiệp.

+ Tạo tinh thần hợp tác, tương trợ giữa những thành viên và xã viên thuộc kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã góp phần phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh.

- Thực hiện các mục đích khác do Uỷ ban nhân dân Tỉnh giao.

5. Phạm vi hoạt động của Quỹ: Trên địa bàn Tỉnh Cà Mau.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG - NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN – NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 2. Chức năng:**

Huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hoạt động cho vay ưu đãi, tạo điều kiện phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

#### **Điều 3. Nhiệm vụ:**

- Tiếp nhận nguồn vốn do ngân sách Tỉnh cấp;

- Huy động đóng góp tự nguyện của các thành viên: kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

- Tiếp nhận, quản lý nguồn vốn tài chính, nguồn vốn tài trợ, viện trợ, vốn uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của Nhà nước và Pháp luật được Hội đồng quản lý thông qua trước khi thực hiện.

- Quản lý vốn, tài sản; điều hành Quỹ theo quy định của Nhà nước và Pháp luật.

- Bảo toàn vốn giao, vốn góp, các khoản tài trợ, viện trợ khác trong và ngoài nước; sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, không ngừng tích lũy vốn để phát triển.

- Tổ chức quy trình và thủ tục cho vay vốn nhanh, gọn nhưng đúng Pháp luật và tuân thủ các nguyên tắc tài chính nhằm đảm bảo thu hồi vốn, lãi, phí.

- Thực hiện các chế độ báo cáo thống kê, kế toán, báo cáo định kỳ theo quy định của Nhà nước và Liên minh HTX Tỉnh, theo yêu cầu của Hội đồng quản lý, chịu trách nhiệm về tính chính xác của báo cáo tài chính.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Uỷ ban nhân dân Tỉnh giao.

#### **Điều 4. Quyền hạn:**

- Được huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

- Được quyền lựa chọn các dự án, phương án cho vay phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ.

- Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn Quỹ.

- Được yêu cầu bên vay cung cấp các thông tin có liên quan về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tín dụng phục vụ cho việc thẩm định hồ sơ vay vốn. Chấp thuận hoặc từ chối cho vay nếu xét thấy việc sử dụng vốn không mang lại hiệu quả, rủi ro cao, khả năng thu hồi vốn thấp.

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ của Quỹ cũng như những vấn đề liên quan đến việc thực hiện dự án của kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã được vay vốn của Quỹ.

- Đình chỉ việc hỗ trợ, cho vay hoặc thu hồi vốn trước hạn, phát mãi tài sản, đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, khởi kiện theo quy định của Pháp luật đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm các cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quỹ.

- Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào, nếu những yêu cầu đó trái với quy định của Điều lệ và quy định của Pháp luật.

- Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ.

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, khảo sát các mô hình phát triển Hợp tác xã tiên tiến.

#### **Điều 5. Nguyên tắc hoạt động:**

1. Tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của Pháp luật.

2. Hoạt động đúng Điều lệ, đúng đối tượng, đúng mục đích.

3. Hoạt động của Quỹ không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn vốn và bù đắp chi phí quản lý.

4. Quỹ được miễn nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã theo chức năng hoạt động quy định tại Điều 2 của Điều lệ này.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC - QUẢN LÝ - ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 6. Văn phòng quản lý Quỹ:**

Văn phòng quản lý Quỹ gồm có:

- a. Giám đốc Quỹ.
- b. Bộ phận giúp việc: Kế toán, Thủ quỹ, các cán bộ tín dụng - thẩm định trong biên chế và cán bộ hợp đồng thời vụ.
  - Kế toán, Thủ quỹ do Giám đốc Quỹ quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản lý.
  - Biên chế văn phòng quản lý Quỹ: Là cán bộ viên chức thuộc biên chế của Liên minh HTX được phân công kiêm nhiệm 5 người.
  - Ngoài số biên chế được giao, Quỹ được phép sử dụng một số lao động hợp đồng thời vụ hưởng tiền công từ nguồn thu khác của Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Tỉnh.

#### **Điều 7. Giám đốc Quỹ:**

- Giám đốc Quỹ: Do cán bộ của Liên minh HTX Tỉnh kiêm nhiệm, được Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm.
- Giám đốc Quỹ là người có quyền và chịu trách nhiệm cao nhất trong việc điều hành các hoạt động của Quỹ. Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý và trước Pháp luật về điều hành tác nghiệp của Quỹ.
- Giúp việc cho Giám đốc có Phó Giám đốc được Giám đốc phân công và uỷ quyền quản lý, điều hành một số lĩnh vực hoạt động của Quỹ.

#### **Điều 8. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn:**

- a. Thi hành các quyết định của Hội đồng quản lý, chịu trách nhiệm điều hành và quản lý hoạt động của Quỹ trước Hội đồng quản lý, Liên minh HTX Tỉnh, trước Pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ.
- b. Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành để thực thi các quyết định của Hội đồng quản lý.
- c. Ban hành hoặc trình Hội đồng quản lý ban hành theo thẩm định các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Quỹ theo quy định.
- d. Quyết định tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ làm công tác tín dụng - thẩm định, ngoài các chức danh do Hội đồng quyết định.

e. Được quyết định tuyển chọn, thuê mướn, bố trí, sử dụng, đào tạo lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng và các quyền khác của người sử dụng lao động theo luật định trên cơ sở kết quả hoạt động của Quỹ và các quy định của Nhà nước.

g. Quy định lương, phụ cấp và các khoản phúc lợi khác cho cán bộ công nhân viên của Quỹ sau khi được Hội đồng quản lý phê duyệt, được quyền khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên của Quỹ.

h. Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn, xin hỗ trợ, tài trợ của Quỹ; sử dụng cộng tác viên.

i. Quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Quỹ theo quy định của Điều lệ này và quy định của Pháp luật.

k. Xem xét việc khởi kiện hoặc bị kiện có liên quan đến Quỹ.

l. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn khác của Quỹ do Ủy ban nhân dân Tỉnh, Liên minh HTX Tỉnh, hoặc Hội đồng quản lý uỷ nhiệm.

m. Tùy theo tình hình hoạt động của Quỹ, Giám đốc Quỹ có thể quyết định mở chi nhánh tại các huyện, TP trong tỉnh sau khi thông qua Hội đồng quản lý Quỹ.

## **Điều 9. Chức năng nhiệm vụ Bộ phận thẩm định**

### **1. Chức năng**

Bộ phận thẩm định thực hiện các chức năng tham mưu giúp Giám đốc trong việc tổ chức, thực hiện công tác thẩm định các dự án sử dụng vốn đầu tư của nhà nước.

### **2. Nhiệm vụ**

Chủ trì phối hợp với các Phòng nghiệp vụ liên quan nghiên cứu trình giám đốc ký các văn bản tham gia ý kiến về chế độ chính sách trong lĩnh vực nghiệp vụ về thẩm định phương án tài chính, phương án trả nợ vốn vay đối với dự án vay vốn đầu tư.

Chủ trì phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ liên quan thẩm định phương án tài chính, phương án trả nợ vốn vay, tổng hợp và trình lãnh đạo Quỹ quyết định cho vay hay không cho vay các dự án đầu tư sử dụng vốn TĐĐT của Quỹ theo quyết định phân cấp hoặc trình Giám đốc quyết định cho vay các dự án không được phân cấp;

## **Điều 10. Chức năng nhiệm vụ Bộ phận tín dụng**

### **1. Chức năng**

Bộ phận tín dụng thực hiện chức năng tham mưu giúp giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghiệp vụ tín dụng đầu tư của nhà nước, nghiệp vụ cho vay đầu tư các dự án đầu tư ra nước ngoài....

## 2. Nhiệm vụ

Chủ trì, phối hợp với các Bộ phận có liên quan tham gia thẩm định các dự án vay vốn tín dụng đầu tư để đầu tư trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

### **Điều 11. Chức năng nhiệm vụ của Bộ phận Kế Hoạch nguồn vốn**

#### 1. Chức năng

Bộ phận KHNV có chức năng tham mưu giúp Giám đốc trong công tác phân tích tình hình kinh tế xã hội, thị trường tài chính tiền tệ, Huy động, tiếp nhận, quản lý các nguồn vốn được giao.

#### 2. Nhiệm vụ

Trình Giám đốc tham gia các với các cơ quan quản lý Quỹ đối với công tác qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, tín dụng đầu tư.

Tham gia ý kiến thẩm định về mức vốn cho vay, cơ cấu vốn cho vay, phương án trả nợ vốn vay và thẩm định tài sản bảo đảm tiền vay trong trường hợp tài sản bảo đảm là các giấy tờ có giá trị như cổ phiếu, kỳ phiếu; tính toán và cân đối khả năng đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng đầu tư của Quỹ cho các dự án tiếp theo quy định.

### **Điều 12. Chế độ đối với cán bộ, nhân viên:**

1. Cán bộ nhân viên của Quỹ (trong định biên) ngoài việc được hưởng lương từ ngân sách còn được hưởng thưởng, phúc lợi và các chế độ của Quỹ. Mức cụ thể do Hội đồng quản lý Quỹ quy định.

2. Cán bộ hợp đồng (nếu có) được hưởng lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ khác.

3. Cán bộ kiêm nhiệm làm việc cho Quỹ được hưởng chế độ kiêm nhiệm theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 13. Cấp liên nhiệm:**

1. Cấp liên nhiệm là cấp tự nguyện được Quỹ công nhận (bao gồm kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; các đoàn thể chính trị, xã hội: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Cựu chiến binh, Ban quản lý chợ...), cùng với Quỹ tổ chức triển khai hoạt động cho vay, cùng chịu trách nhiệm thu hồi vốn, phí và chia sẻ rủi ro.

2. Cấp liên nhiệm có nhiệm vụ sau:

a. Quản bá đường lối, mục tiêu hoạt động của Quỹ đến từng thành viên thuộc kinh tế hợp tác, xã viên Hợp tác xã.

b. Tìm hiểu, hướng dẫn, lựa chọn, lập danh sách giới thiệu các thành viên thuộc kinh tế hợp tác, xã viên Hợp tác xã, Hợp tác xã có nhu cầu vay vốn để tạo công ăn việc làm cho tổ viên, xã viên, Hợp tác xã.

c. Theo dõi và thực hiện thu hồi vốn, phí đúng theo quy định giao nộp cho Quỹ. Trong trường hợp không thu hồi được phải báo cáo ngay với Quỹ, báo cáo này phải có xác nhận của chính quyền cơ sở.

3. Cấp Liên nhiệm được quyền:

a. Lựa chọn kinh tế hợp tác có nhu cầu vay vốn và có khả năng tự tạo việc làm cho tổ viên.

b. Đề xuất khoản vốn hỗ trợ cho Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp HTX khi họp Hội đồng xét duyệt.

c. Đề xuất thời hạn hoàn vốn, phí theo quy định của Quỹ.

d. Thu phí của xã viên, thành viên có nhận vay thuộc phạm vi quản lý để trang trải cho hoạt động. khoản phí này nằm ngoài khoản phí thu của Quỹ và phải được sự đồng thuận của 3 bên: bên vay, Giám đốc Quỹ và cấp Liên nhiệm.

4. Giám đốc Quỹ ban hành quy định hướng dẫn về chức năng hoạt động của cấp Liên nhiệm.

#### **Điều 14. Thành viên:**

1. Thành viên của Quỹ là các thành viên Tổ hợp tác, xã viên Hợp tác xã, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có đăng ký góp vốn vào Quỹ, nhưng không được sở hữu quá 10% vốn điều lệ của Quỹ.

2. Nhiệm vụ, quyền lợi và trách nhiệm của thành viên:

a. Góp vốn và tuân thủ theo các quy định của Quỹ.

b. Chấp hành và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định, Điều lệ của Quỹ.

c. Được ưu tiên vay vốn của Quỹ theo quy định.

d. Được thông tin thường xuyên, đột xuất về tình hình hoạt động của Quỹ.

e. Bảo vệ lợi ích, tài sản và giữ bí mật về hoạt động của Quỹ.

## **Chương IV**

### **NGUỒN VỐN CỦA QUỸ**

### **Điều 15. Vốn Điều lệ:**

1. Vốn Điều lệ của Quỹ do ngân sách Tỉnh cấp lần đầu là: 2.500.000.000đ ( Hai tỷ rưỡi )
2. Vốn Điều lệ của Quỹ được Ủy ban nhân dân Tỉnh Cà Mau xem xét cấp bổ sung hàng năm.
3. Vốn được bổ sung theo tỷ lệ (%) trích từ nguồn tích lũy hàng năm.

### **Điều 16. Các nguồn vốn bổ sung khác:**

1. Các khoản đóng tự nguyện của kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.
2. Các khoản đóng góp tự nguyện, viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
3. Vốn uỷ thác: Bao gồm các nguồn vốn uỷ thác từ ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân Tỉnh uỷ thác, Các tổ chức, các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; Từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước, Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ xoá đói giảm nghèo, Quỹ đầu tư phát triển... để hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.
4. Vốn từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.
5. Vốn tiết kiệm của các thành viên.
6. Vốn góp bổ sung của các thành viên.
7. Các khoản vốn huy động khác theo quy định của Pháp luật.

## **Chương V**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

#### **Điều 17. Các hoạt động của Quỹ:**

1. Huy động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính, nguồn tài trợ, viện trợ từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để phục vụ, thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã theo quy định của Pháp luật và quy định của Điều lệ này.
2. Cho vay đầu tư mở rộng, phát triển sản xuất – kinh doanh.
3. Hỗ trợ có hoàn lại vốn góp.
4. Uỷ thác cho vay, hỗ trợ;



5. Mua trái phiếu Chính phủ.

6. Các hoạt động khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này nhưng không được đầu tư chứng khoán hoặc góp vốn dưới hình thức kinh doanh chứng khoán.

**Điều 18. Cho vay đầu tư với lãi suất ưu đãi:**

1. Đối tượng được vay vốn:

- Thành phần kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) có giấy phép kinh doanh (đối với kinh tế hợp tác có giấy chứng nhận của UBND phường, xã, thị trấn), có trụ sở chính và tổ chức hoạt động sản xuất - kinh doanh trên địa bàn Tỉnh Cà Mau.

- Chủ đầu tư có nhu cầu, có năng lực sản xuất, làm ăn có hiệu quả, có khả năng tạo dựng công việc sản xuất - kinh doanh, giải quyết thêm việc làm cho người lao động nhưng thiếu vốn. Chủ đầu tư có dự án vay vốn đầu tư khả thi về: Đổi mới phát triển sản phẩm, đổi mới phát triển công nghệ kỹ thuật, phát triển thị trường, mở rộng tiêu thụ sản phẩm, xây dựng, phát triển và nhân rộng mô hình mới, mô hình điển hình tiên tiến.

- Thành viên xã viên thuộc thành phần kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có nhu cầu về vốn để góp vốn vào Hợp tác xã hoặc để sản xuất, cải thiện thu nhập gia đình.

Căn cứ khả năng nguồn vốn của Quỹ, nhu cầu vay vốn, Hội đồng quản lý Quỹ xem xét có thể quy định danh mục ưu tiên, mức vốn cho vay trong từng thời kỳ.

2. Điều kiện vay vốn:

a. Thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 của Điều này.

b. Có dự án đầu tư khả thi và đã hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định của Nhà nước.

c. Có dự án sản xuất, kinh doanh có lãi; có khả năng tài chính đảm bảo trả được nợ gốc và lãi trong thời hạn cam kết ghi tại hồ sơ đề nghị vay vốn.

d. Trường hợp đáo hạn hoặc vay tiếp lần sau phải chứng minh có phương án kinh doanh khả thi, đã hoàn trả vốn và lãi đúng hạn trong các lần vay trước.

e. Có nguồn vốn chủ sở hữu, cơ sở vật chất kỹ thuật để triển khai sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của dự án đầu tư.

g. Cho vay vốn với lãi suất ưu đãi và trên cơ sở tín chấp. Một số trường hợp, Giám đốc Quỹ có thể yêu cầu thực hiện biện pháp bảo đảm tiền vay.

h. Cam kết sử dụng tiền vay để phát triển hay cùng chung phát triển sản xuất kinh doanh theo định hướng chung của kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

i. Thông suốt và chấp nhận các quy định của Quỹ trong việc hoàn trả vốn và lãi đúng hạn.

k. Có hồ sơ vay vốn được Quỹ thẩm định và chấp nhận.

3. Mức vốn vay:

Mức vốn cho vay đối với từng dự án cụ thể do Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định, nhưng tối đa không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án và không quá 500 triệu đồng 1 dự án.

4. Lãi suất cho vay:

Lãi suất cho vay được tính bằng 60% lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại cùng thời điểm và loại vay. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay theo Quyết định số 60/2007 ngày 11/7/2007 của bộ Tài chính.

5. Thời hạn cho vay:

Thời hạn cho vay do Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định trên cơ sở khả năng thu hồi vốn, khả năng tài trợ và phù hợp với đặc điểm sản xuất – kinh doanh từng lĩnh vực, nhưng tối đa không quá 2 năm.

Quỹ không áp dụng phương thức gộp một lần vốn và phí hay trả phí hàng tháng và trả vốn một lần khi đáo hạn.

6. Bảo đảm tiền vay:

a. Bên vay phải dùng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, tài sản hình thành từ vốn vay hoặc hình thức đảm bảo tiền vay bằng các hình thức cầm cố, thế chấp, bảo lãnh bằng tài sản hợp pháp của bên thứ ba hoặc dùng các giấy tờ có giá như: Sổ tiết kiệm, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Tỉnh, trái phiếu của các Ngân hàng thương mại Nhà nước, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo cho số tiền vay. Tài sản đảm bảo tiền vay phải có giá trị lớn hơn giá trị vốn vay.

b. Tài sản đảm bảo tiền vay, trình tự, thủ tục đảm bảo tiền vay, xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của Pháp luật về bảo đảm tiền vay và quy định của Quỹ do Giám đốc Quỹ ban hành.

c. Trong trường hợp cho vay không có đảm bảo bằng tài sản phải được Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Giám đốc Quỹ.

### **Điều 19. Tổ chức cho vay:**

1. Thẩm định và tổ chức cho vay vốn:

- Giám đốc Quỹ ban hành quy định về thủ tục xét duyệt cho vay vốn cụ thể, quy trình thẩm định, quyết định cho vay đầu tư và tổ chức cho vay vốn phù hợp với đặc điểm hoạt động trong từng giai đoạn.

- Công tác thẩm định cho vay vốn do Giám đốc Quỹ chủ trì, phối hợp với các chuyên gia và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

Giám đốc Quỹ quyết định cho vay và chịu trách nhiệm đối với các dự án đầu tư có mức vay đến 300 triệu đồng/1 dự án; cho vay trên 300 triệu đồng/1 dự án trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

2. Một số nội dung chính về thẩm định dự án vốn vay:

a. Cơ sở pháp lý chủ đầu tư:

- Đối với kinh tế hợp tác: có giấy chứng nhận UBND xã, phường, thị trấn; danh sách người lao động trong Tổ hợp tác.

- Đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Điều lệ (Bản sao); danh sách Ban quản trị, danh sách xã viên, người đại diện theo Pháp luật; nghị quyết đại hội xã viên Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã về việc vay vốn đầu tư của Quỹ.

- Chủ đầu tư phải có trụ sở chính và tổ chức hoạt động trên địa bàn Tỉnh Cà Mau.

b. Hồ sơ vay vốn: Do Giám đốc Quỹ quy định chi tiết danh mục mẫu biểu, nội dung hồ sơ vay vốn cho từng đối tượng, từng loại hình, từng ngành nghề phù hợp với đặc điểm từng giai đoạn cụ thể.

c. Nội dung về thẩm định:

- Hồ sơ thẩm định: Kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ, tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn của chủ đầu tư gửi.

- Thẩm định chủ đầu tư: Đánh giá uy tín, năng lực quản lý, điều hành, tổ chức sản xuất - kinh doanh và khả năng triển khai dự án.

- Thẩm định mục đích sử dụng vốn vay; mức vốn đề nghị cho vay.

- Thẩm định dự án đầu tư và kế hoạch trả nợ vốn vay; đánh giá sản phẩm, thị trường, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; tính khả thi của kế hoạch trả nợ vốn vay, các rủi ro gắn với khoản vay và các phương án hạn chế rủi ro.

- Thẩm định tài sản bảo đảm tiền vay: Đánh giá tính hợp pháp, giá trị và khả năng quản lý, chuyển nhượng của tài sản đảm bảo.

- Phân tích phương án tài chính của dự án.

- Kết luận và ý kiến nếu có.

**Điều 20. Xử lý rủi ro và thẩm quyền xử lý rủi ro:**

1. Đối với dự án gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan (thiên tai, hoả hoạn, động đất, dịch bệnh, tai nạn bất ngờ, do các nguyên nhân bất khả kháng khác), dẫn

đến không hoàn trả được một phần hoặc toàn bộ vốn vay thì được xem xét xử lý rủi ro theo các hình thức: Gia hạn nợ, khoan nợ, xoá nợ (Bao gồm cả nợ gốc và lãi).

2. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định việc khoan nợ, gia hạn nợ theo đề nghị của giám đốc Quỹ.

a. Thời gian gia hạn nợ tối đa bằng 1/3 thời hạn trả nợ ghi trong hợp đồng tín dụng ban đầu.

b. Thời hạn khoan nợ tối đa là 1 năm. Trong thời hạn khoan nợ, chủ đầu tư không phải trả lãi phát sinh trên số khoan nợ, nhưng có trách nhiệm hoàn trả lãi còn nợ Quỹ (nếu có). Hết hạn khoan nợ, chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn trả Quỹ đầy đủ số vốn gốc đã được khoan nợ.

Hết thời hạn khoan nợ, nếu chủ đầu tư có điều kiện trả nợ nhưng cố tình chây ì không trả nợ thì Quỹ chuyển hồ sơ sang cơ quan Pháp luật, khởi kiện chủ đầu tư ra toà án để xử lý nợ theo quy định của Pháp luật.

c. Việc khoan nợ, gia hạn nợ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ.

3. Việc xoá nợ:

a. Việc xoá nợ lãi do Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của giám đốc Quỹ.

b. Việc xoá nợ gốc do Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

Hình thức này áp dụng cho các trường hợp quy định tại mục 1 Điều 20 của Điều lệ này nhưng chủ đầu tư của dự án không còn khả năng trả nợ sau khi đã tận thu mọi nguồn có khả năng thanh toán.

### **Điều 21. Nhận uỷ thác và uỷ thác:**

1. Nhận uỷ thác:

a. Quỹ được nhận uỷ thác cho vay, tài trợ hoạt động đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng nhận uỷ thác.

b. Quỹ được hưởng phí dịch vụ nhận uỷ thác. Mức phí dịch vụ nhận uỷ thác do các bên thoả thuận trong hợp đồng nhận uỷ thác.

2. Uỷ thác:

a. Quỹ được quyền uỷ thác cho các tổ chức tài chính, tín dụng thực hiện việc cho vay, hỗ trợ theo hợp đồng uỷ thác.

b. Phí uỷ thác Quỹ cho các tổ chức nhận uỷ thác do các bên thoả thuận trong hợp đồng uỷ thác.

**Điều 22. Viện trợ, tài trợ:**

Quỹ được tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã theo tôn chỉ, mục đích, yêu cầu của nhà tài trợ, nhưng không trái với quy định của Pháp luật Việt Nam.

**Điều 23. Mua trái phiếu Chính phủ:**

Quỹ được sử dụng vốn nhàn rỗi không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để mua trái phiếu Chính phủ.

## **Chương VI**

### **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN**

**Điều 24. Chế độ tài chính:**

1. Chế độ kế toán được vận dụng chế độ kế toán của Ngân hàng phát triển Việt Nam để thực hiện việc hạch toán kế toán.

2. Năm tài chính của Quỹ bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.

**Điều 25. Trích lập các Quỹ:**

Thu nhập sau khi khấu trừ toàn bộ chi phí và nghĩa vụ đối với Nhà nước (Nếu có); khoản kết dư của Quỹ được trích lập các Quỹ theo tỷ lệ, được sử dụng theo quy định hiện hành của Pháp luật và Ủy ban nhân dân Tỉnh.

**Điều 26. Công tác kế toán, kiểm toán:**

Chế độ kế toán, kiểm toán của Quỹ được thực hiện theo các quy định của Pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán.

## **Chương VII**

### **MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BAN NGÀNH LIÊN QUAN**

**Điều 27. Liên minh HTX Tỉnh Cà Mau:**

- Chịu trách nhiệm trước Nhà nước và các thành viên về việc quản lý và sự phát triển đúng mục tiêu của Quỹ.
- Xem xét và phê duyệt phương hướng hoạt động, phương án huy động vốn, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính.
- Thông qua nhân sự Hội đồng quản lý Quỹ trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt.
- Phê duyệt chiến lược hoạt động, kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm của Quỹ.
- Thông qua báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính hàng năm; giám sát, kiểm tra việc chấp hành chính sách và Pháp luật, tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý và Ban chấp hành Liên minh.

### **Điều 28. Các sở, ban ngành và chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Tỉnh:**

Là cơ quan chức năng chuyên ngành có nhiệm vụ tham mưu giúp cho Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Quỹ có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và tạo điều kiện hỗ trợ theo chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành cho Quỹ.
- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các biện pháp thực hiện các chủ trương chính sách của Nhà nước đối với Quỹ.

### **Điều 29. Ủy ban nhân dân Huyện - TP, Phường – Xã:**

Là cấp trực tiếp thực hiện chức năng quản lý Nhà nước toàn diện về kinh tế hợp tác, Hợp tác xã trong phạm vi địa bàn, lãnh thổ phụ trách có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện cho việc phát triển hoạt động của Quỹ trong khu vực kinh tế hợp tác và Hợp tác xã, Liên hiệp HTX tại địa phương.
- Hỗ trợ, hướng dẫn đối tượng vay vốn của Quỹ sử dụng vốn đúng mục đích, tạo điều kiện để các thành viên tham gia vay vốn Quỹ.
- Trợ giúp Quỹ trong việc kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng và thu hồi vốn.
- Tạo điều kiện hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất ban đầu cho hoạt động của Quỹ thuộc thẩm quyền.

## **Chương VIII**

### **TỔ TỤNG - TRANH CHẤP - THANH LÝ - GIẢI THỂ**

**Điều 30.** Mọi tranh chấp của Quỹ với pháp nhân và thể nhân có quan hệ trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động của Quỹ được xử lý theo Pháp luật hiện hành của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 31.** Việc tổ chức, sắp xếp, sát nhập, giải thể hoặc thành lập Quỹ do Hội đồng quản lý đề nghị Liên minh HTX Tỉnh đề xuất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định.

**Điều 32.** Khi có quyết định giải thể của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Liên minh HTX Tỉnh ra quyết định thành lập ban thanh lý tài sản Quỹ để tiến hành các thủ tục theo quy định. Số tài sản của Quỹ sau khi thanh lý xong, sẽ thuộc sở hữu của Nhà nước do Ủy ban nhân dân Tỉnh uỷ quyền cho Liên minh HTX Tỉnh quản lý.

## **Chương IX**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 33.** Điều lệ này có hiệu lực từ ngày Ủy ban nhân dân Tỉnh ký quyết định phê duyệt.

**Điều 34.** Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, Hội đồng quản lý có trách nhiệm báo cáo đề xuất với Liên minh HTX Tỉnh trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét quyết định.

**Điều 35.** Chủ tịch Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm tổ chức thi hành điều lệ này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**